

Bản án số: 05/2021/KDTM-ST

Ngày 01-7-2021

**V/v tranh chấp hợp đồng cung ứng
bê tông thương phẩm**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đặng Văn Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Bà Dương Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Kim Thanh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: **Bà Ngô Thị Thiệp - Kiểm sát viên.**

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2021/TLST-KDTM ngày 31 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp hợp đồng cung ứng bê tông thương phẩm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXX-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Vận tải HT (sau đây viết tắt là Công ty HT); địa chỉ: Lô 10+11 khu A, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn H – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức T – Trưởng phòng pháp chế (Theo giấy ủy quyền số 35/2021/GUQ-HT ngày 04/5/2021 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải HT). **Có mặt.**

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần xây dựng HL (sau đây viết tắt là Công ty HL); địa chỉ: 6B ngõ 82/12/16 phố T, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Ngọc T – Kế toán (Theo giấy ủy quyền số 01/2021/GUQ-HL ngày 08/4/2021 của Giám đốc Công ty công ty cổ phần xây dựng HL). **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/08/2017 Công ty Hoàng Trường và Công ty HL ký kết hợp đồng kinh tế số 95/2017/HĐ/HT về việc cung cấp bê tông thương phẩm cho dự án: Công trình CW3 đường Worldbank Hải Phòng. Hạng mục Công trình: Cọc bê tông, công hộp, tường chắn. Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty HT đã giao đầy đủ hàng hóa theo đúng thỏa thuận. Tuy nhiên, Công ty HL không thanh toán đủ tiền hàng như đã thỏa thuận nên còn nợ lại Công ty HT số tiền theo Biên bản xác nhận giá trị công nợ ngày 31/5/2020 là 1.709.140.000đồng (Một tỷ, bảy trăm linh chín triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng). Qua nhiều lần đôn đốc đòi nợ Công ty HL mới trả được số tiền như sau:

1. Ngày 19/8/2020 trả được 20.000.000đồng (còn nợ: 1.689.140.000đồng);
2. Ngày 11/9/2020 trả được 15.000.000đồng (còn nợ: 1.674.140.000đồng);
3. Ngày 05/02/2021 trả là 500.000.000đồng (còn nợ: 1.174.140.000đồng).

Do đó, Công ty HL còn nợ Công ty HT số tiền là 1.174.140.000đồng, đến nay vẫn không thanh toán làm thiệt hại về kinh tế cho Công ty HT. Vì vậy: Căn cứ khoản 1, Điều 30; điểm b, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ các điều 430, 433, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ vào Điều 303, Điều 306 của Luật Thương mại, Công ty HT yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, buộc Công ty HL phải thanh toán cho Công ty HT số tiền, cụ thể như sau:

1. Nợ gốc là: 1.174.140.000đồng (Một tỷ, một trăm bảy mươi tư triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng).

2. Tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử là 9,66%/năm (áp dụng lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường theo thông báo của 03 ngân hàng Agribank, Vietinbank và Vietcombank) tính từ sau 20 ngày kể từ ngày hai bên chốt công nợ - ngày 31/5/2020 (Theo mục 3.2 Điều 3 của Hợp đồng kinh tế số 95/2017/HĐ/HT trên) mà Công ty HL không trả hết nợ đến ngày xét xử sơ thẩm – ngày 01/7/2021, cụ thể lãi như sau:

2.1. Từ ngày 21/6/2020 đến 19/8/2020: $((1.709.140.000 \text{ đồng} \times 9,66\%/năm)/365)) \times 60$ ngày tính lãi = **27.140.207đồng**;

2.2. Từ ngày 20/8/2020 đến 11/9/2020: $((1.689.140.000 \text{ đồng} \times 9,66\%/năm)/365)) \times 23$ ngày tính lãi = **10.282.003đồng**;

2.3. Từ ngày 12/9/2020 đến 05/02/2021: $((1.674.140.000 \text{ đồng} \times 9,66\%/năm)/365)) \times 147$ ngày tính lãi = **65.131.843đồng**;

2.4. Từ ngày 06/02/2021 đến **01/7/2021**: $((1.174.140.000 \text{ đồng} \times 9,66\%/năm)/365)) \times 146$ ngày tính lãi = **45.368.770đồng**;

Tổng tiền lãi là: **147.922.823đồng**.

Tổng cộng gốc và lãi là: **1.322.062.823đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng).

Tại bản tự khai ngày 09/4/2021, đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Nguyễn Ngọc Thủy trình bày:

Công ty HL đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 06/2021/TLST-KDTM ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và đã nhận được đơn khởi kiện do Công ty HT gửi đến. Công ty HL, xác nhận 25/8/2017 có ký hợp đồng kinh tế số 95/2017/HĐ/HT với Công ty HT về việc cung cấp bê tông thương phẩm cho dự án: Công trình CW 3 đường Worldbank Hải Phòng. Hạng mục Công trình: Cọc bê tông, công hộp, tường chắn. Quá trình thực hiện hợp đồng do Công ty HL gặp khó khăn về tài chính nên nợ lại Công ty HT số tiền là **1.709.140.000 đồng** (Một tỷ, bảy trăm linh chín triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau đó, Công ty HL đã ba lần thanh toán trả nợ cho Công ty HT tổng số tiền là **535.000.000đồng**. Như vậy, đến nay Công ty HL còn nợ lại Công ty HT số tiền theo hợp đồng kinh tế trên là **1.174.140.000đồng**. Tuy nhiên, Công ty HL còn nguồn tiền công trình CW3 Hải Phòng từ bên Công ty cổ phần Tasco là **2.000.000.000đồng** (Hai tỷ đồng), Công ty HL sẽ đề nghị Công ty cổ phần Tasco thanh toán trực tiếp cho công ty HT để trả nợ. Hiện tại Công ty HL không có khả năng thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ theo yêu cầu của Công ty HT.

Tại Văn bản số 87/TASCO-QLDA ngày 20/5/2021 về việc phúc đáp nội dung giấy mời số 01/GM-TA ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Hải An:

Công ty cổ phần Tasco xác nhận, Công ty cổ phần Tasco có nợ Công ty HL số tiền **2.178.770.086đồng**. Số tiền này chỉ giải ngân sau khi gói thầu được chủ đầu tư ký xong biên bản nghiệm thu hết bảo hành, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và Công ty HL hoàn thành mọi nghĩa vụ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai

chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt, Tòa án tiếp tục báo hòa giải lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được cho hai bên. Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-KDTM ngày 24/5/2021, đã tổng đạt hợp lệ quyết định trên cho bị đơn, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ nhất, không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-KDTM ngày 09/6/2021 và Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt, không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 117, 119 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 303, 306 Luật Thương mại; Điều 30, 35, 39, 40, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Hoàng Trường.

+ Buộc Công ty HL phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc đã mua hàng phải trả là: 1.174.140.000đồng.

+ Buộc Công ty HL phải bồi thường số tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo lãi suất quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả tính từ ngày 21/6/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 01/7/2021; áp dụng lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường theo thông báo của 03 ngân hàng: Agribank, Vietinbank và Vietcombank tại thời điểm xét xử (9,66%). Tổng cộng gốc và lãi là: 1.322.062.823đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng).

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa tổ chức với tổ chức có đăng ký kinh doanh, có mục đích lợi nhuận là tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định

tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng kinh tế số 95/2017/HĐ/HT, ngày 25/8/2017 được thực hiện cho Công trình CW3 trên địa bàn quận Hải An, thành phố Hải Phòng; do nguyên đơn lựa chọn Tòa án nơi thực hiện hợp đồng giải quyết tranh chấp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm **g khoản 1 Điều 40** của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn là Công ty HL đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền mua hàng còn thiếu là **1.174.140.000đồng**, Hội đồng xét xử nhận định như sau : Hợp đồng cung cấp bê tông thương phẩm giữa Công ty HT với Công ty HL được thực hiện bởi chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là những người có năng lực pháp luật dân sự , năng lực hành vi dân sự và hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội . Vì vậy, hợp đồng này có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật dân sự năm 2015. Sau khi ký kết hợp đồng , Công ty HT đã giao đủ hàng cho Công ty HL để Công ty HL thực hiện việc thanh toán. Nhưng Công ty HL mới chỉ thanh toán được cho Công ty H T số tiền là **535.000.000** đồng. Tại bản tự khai ngày 09/4/2021, Công ty HL đã thừa nhận còn nợ lại Công ty HT số tiền **1.174.140.000đồng**, do đó đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty HT về việc buộc Công ty HL phải thanh toán số tiền **1.174.140.000đồng** là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty HT về việc buộc Công ty H L phải bồi thường bằng số tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử là **9,66%/năm** (áp dụng lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường theo thông báo của 03 ngân hàng **Agribank, Vietinbank và Vietcombank**) tính từ sau 20 ngày kể từ ngày hai bên lập Biên bản xác nhận giá trị công nợ ngày 31/5/2020 nhưng Công ty HL không thanh toán hết nợ đến ngày xét xử sơ thẩm – ngày **01/7/2021** tổng số tiền tính lãi là **147.922.823đồng**, Hội đồng xét xử nhận định như sau : Hợp đồng cung cấp bê tông thương phẩm giữa hai công ty không thỏa thuận với nhau về mức bồi thường thiệt hại trong trường hợp vi phạm hợp đồng . Tuy nhiên, theo quy định tại Điều **306 của** Luật Thương mại trường hợp Công ty H L chậm thanh toán tiền hàng, thì Công ty HT có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả. Căn cứ vào công văn trả lời của 03 ngân hàng Agribank, Vietinbank và

Vietcombank Chi nhánh Hải Phòng lãi suất quá hạn trung bình tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 9,66%/năm. Mặt khác, tại mục 3.2 Điều 3 của Hợp đồng 95/2017/HĐ/HT, ngày 25/8/2017 hai bên thống nhất, Công ty Hải Long phải thanh toán **hết** số nợ còn lại trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày hai bên lập biên bản xác nhận giá trị công nợ (*Biên bản xác nhận giá trị công nợ ngày 31/5/2020*). Vì vậy, yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với **Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.**

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là **51.662.000đồng** (đã được làm tròn). Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **26.910.733 đồng** theo biên lai số 0018077 ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

[5] **Đối với Công ty cổ phần Tasco qua tiến hành xác minh xét thấy không liên quan đến vụ án nên Tòa án không đưa Công ty cổ phần Tasco vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 30, 35, 39, **40**, 92, 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; **Điều 117 và Điều 119 của Bộ luật Dân sự năm 2015**; Điều 303 và Điều 306 của Luật Thương mại; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bị đơn là Công ty cổ phần xây dựng HL phải thanh toán cho nguyên đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và vận tải HT số tiền nợ gốc: **1.174.140.000đồng**; lãi do chậm thanh toán là **147.922.823đồng đồng**. Tổng cộng gốc và lãi là: **1.322.062.823đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm hai mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty cổ phần xây dựng HL phải nộp **51.662.000đồng** (Bằng chữ: Năm mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại có giá ngạch.

- Trả lại Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và vận tải HT số tiền **26.910.733** đồng (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, chín trăm mười nghìn, bảy trăm bảy ba mươi ba đồng), là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0018077 ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Tuyền

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyển